TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤC HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HSST
Ngày 26/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lương Toàn Tính và ông Lý Trung Hải

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Hoàng Quốc Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa: ông Bế Thanh Tuyền– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/HSST ngày 28/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/HSST-QĐTA ngày 14/6/2019 đối với:

***1. Bị cáo* Nông Văn T -** sinh ngày 02 tháng 05 năm 1991

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm N xã H huyện B tỉnh Lạng S.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Nông Văn H, sinh năm 1969; con bà Chu T (đã chết); Anh em ruột: không có; Vợ con chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/02/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

- Phùng Thế H, nơi ĐKHKTT: xóm M thị trấn H huyện P tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Hoàng Văn S, nơi ĐKHKTT: Bản B xã Đ huyện B tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 19/02/2019 Tổ công tác Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Pò Tập, thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa đã phát hiện Nông Văn T và Hoàng Văn S đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 xi lanh đã qua sử dụng và số tiền 3.689.000 đồng của Nông Văn T; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy của Hoàng Văn S. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn S khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 19/02/2019 S đi đến nhà hoang ở xóm Pò Tập, thị trấn Tà Lùng, Phục Hòa, Cao Bằng mua với Nông Văn T 100.000 đồng được 01 tép heroine để sử dụng ngay tại nhà hoang thì bị lực lượng chức năng phát hiện lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra Nông Văn T đã khai nhận: Do nghiện chất ma túy, cho nên T đã mua 01 tép ma túy giá 100.000đ rồi xẻ ra sử dụng một nửa, nửa tép còn lại sẽ bán với giá 100.000đ cho người nghiện khác. Ngoài lần bán cho S ra, bị cáo Nông Văn T tự khai nhận trong ngày 19/02/2019 còn được bán cho 02 người đàn ông không biết tên ở khu vực nhà hoang, mỗi lần bán 01 tép giá 100.000đ, cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 19/02/2019, khi T đang ở nhà hoang thì có một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đến đưa cho T 100.000đ, T cầm tiền đi ra quán bia mua với người đàn ông tóc đỏ 02 tép ma túy giá 200.000đ, sau đó về nhà hoang T xẻ ra và đưa cho người đàn ông rõ nhân thân, lai lịch nửa tép ma túy. Số ma túy còn lại (03 tép) T cất dấu trong người rồi đi ngủ trong nhà hoang. Đến 14 giờ cùng ngày, khi T đang nằm ngủ trong nhà hoang thì có một người đàn ông không rõ lai lịch, nhân thân (sau này cơ quan điều tra xác định đó là Phùng Thế H, sinh năm 1997, trú tại xóm M thị trấn H huyện P) đến hỏi mua ma túy. Người đàn ông này đưa cho T 100.000đ và T đưa cho 01 tép ma túy. Sau đó người đàn ông hỏi mua tiếp 50.000đ nhưng T không bán. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T đang ở trong nhà hoang thì có Hoàng Văn S (sinh năm 1994, trú tại Bản B xã Đ huyện B tỉnh Cao Bằng) đến hỏi mua ma túy. T đã bán cho S 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng. S đã sử dụng ma túy ngay tại ngôi nhà hoang, còn T lấy nửa tép ma túy còn lại ra sử dụng thì bị cơ quan chức năng phát hiện lập biên bản thu giữ vật chứng là chiếc xilanh và mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém.

Tại phiên tòa xác định số tiền 3.689.000đ (ba triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng) mà cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nông Văn T trong đó 100.000đ có nguồn gốc từ việc bán ma túy cho Hoàng Văn S mà có, số tiền còn lại bị cáo lao động (bốc vác) làm thuê mà có.

Qua công tác điều tra, do không xác định được người đàn ông tóc đỏ đã bán ma túy cho Nông Văn T và người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đã mua ma túy với bị cáo T vào khoảng 12 giờ ngày 19/02/2019, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng này. Còn đối với Hoàng Văn S bị bắt quả tang đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Phục Hòa đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật. Còn đối với Phùng Thế H do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Phục Hòa đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Trong quá trình xét hỏi tại phiên tòa:

- Bị cáo Nông Văn T chỉ thừa nhận được bán ma túy cho Hoàng Văn S (do quen biết S) mà không thừa nhận được bán ma túy cho 02 người đàn ông không biết tên khác, việc bị cáo khai nhận trong các bản tự khai và các bản lấy cung là do cán bộ công an tên là Đại ép bị cáo phải khai là ngoài bán cho S còn

được bán ma túy cho 02 người đàn ông khác, bị cáo sợ bị đánh đập nên đã viết bản tự khai theo nội dung cán bộ tên là Đại hướng dẫn. Ngoài ra bị cáo khẳng định ngày 19/02/2019 trong nhà hoang ngoài bị cáo và S ra còn có rất nhiều người ở 02 phòng còn lại, đồng thời tại phiên tòa bị cáo viết đơn tố cáo bị ép cung để nộp cho Hội đồng xét xử xem xét.

- Tại phiên tòa người làm chứng Phùng Thế H khẳng định khoảng 14 giờ ngày 19/02/2019 có được mua ma túy với một người đàn ông không biết tên trong nhà hoang nhưng lúc đó trong phòng tối nên không nhìn rõ mặt mà chỉ thấy hình săm có cánh ở cổ người bán ma túy và lúc đó trong nhà hoang có rất nhiều người đang nằm ngủ. Nay tại phiên tòa, H cũng không khẳng định chính xác người đang bị xét xử tại phiên tòa là người đã bán ma túy cho H vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2019.

Trong phần tranh luận công khai tại phiên toà:

- Bị cáo có ý kiến tranh luận như sau: Người làm chứng tên H khai tại phiên tòa:

+ Không nhớ mặt tôi vì phòng tối là không đúng vì nhà hoang không có cánh cửa và lúc đó khoảng 14 giờ thì trong phòng phải đủ ánh sáng nhìn rõ mặt người.

+ Cổ bên trái của tôi có hình săm có cánh, nhưng thực tế hình săm của tôi không có cánh.

+ Ngày 19/02/2019 trong nhà hoang ngoài tôi với S ra còn có nhiều người ở hai phòng còn lại, họ cũng vào đó để sử dụng ma túy và bán ma túy. Điều này chính H cũng khai tại phiên tòa là khi vào nhà hoang mua ma túy thấy có rất nhiều người đang ở trong phòng của nhà hoang.

+ H khai lúc thì mua ma túy với tôi ở phòng này, lúc thì ở phòng khác của nhà hoang. Thực tế ngày 19/02/2019 tôi với S chỉ ở chung một phòng, vì 02 phòng còn lại đều có người đến ở, tôi được biết họ cũng bán ma túy và sử dụng ma túy trong nhà hoang.

+ Tại phiên tòa người làm chứng tên H sau khi nhìn mặt tôi cũng không dám khẳng định tôi chính là người đã bán ma túy cho vào hồi 14 giờ ngày 19/02/2019 tại nhà hoang.

+ Những bản tự khai là do cán bộ điều tra tên là Đại dọa ép tôi phải khai như vậy. Còn bản lấy lời khai có cả Kiểm sát viên tham gia thì lúc đó tôi chưa hiểu Kiểm sát viên có vai trò như thế nào. Nay tôi đề nghị Kiểm sát viên hỏi người làm chứng (H) có dám khẳng định tôi là người đã bán ma túy cho (H) vào hồi 14 giờ ngày 19/02/2019 hay không.

- Kiểm sát viên có ý kiến tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo chỉ khai báo quanh co nhằm chối tội. Những bản khai tự khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng Phùng Thế H và bản ảnh thực nghiệm hiện trường do bị cáo chỉ ra vị trí 03 địa điểm đã bán ma túy cho S, H và người đàn ông không quen biết. Ngoài ra tại bản cung có sự tham gia của Kiểm sát viên, thấy không có sự ép cung đối với Nông Văn T.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện ma túy nên trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 ngày 19/02/2019 tại nhà hoang thuộc xóm Pò Tập, thị trấn Tà Lùng, Phục Hòa, Cao Bằng bị cáo Nông Văn T đã có hành vi mua 01 tép ma túy với giá 100.000đ với người đàn ông tóc đỏ để sử dụng nửa tép, còn lại nửa tép thì bán cho Hoàng Văn S với giá 100.000 đồng. Khi S và T đang sử dụng ma túy tại nhà hoang thì bị cơ quan chức năng phát hiện và lập biên bản. Hành vi bán ma túy cho Hoàng Văn S đã rõ ràng và phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa. Còn hành vi bán ma túy cho Phùng Thế H chưa có căn cứ vững chắc vì:

- Bị cáo T khẳng định không được bán ma túy cho người làm chứng tên H đang có mặt tại phiên tòa, có sự ép cung từ cán bộ điều tra về việc buộc phải khai ngoài bán ma túy cho S còn bán ma túy cho 02 người đàn ông khác.

- Tại phiên tòa người làm chứng Phùng Thế H không khẳng định là người đang bị xét xử đã bán ma túy cho H vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2019 tại nhà hoang. Cả bị cáo T và H đều khai có nhiều người đang ngủ tại các phòng trong ngôi nhà hoang.

- Không có chứng cứ vật chất để chứng minh Phùng Thế H mua ma túy với bị cáo Nông Văn T, mà chỉ căn cứ vào khai Phùng Thế H được mua ma túy với bị cáo T và nhận dạng một chiều từ Phùng Thế H.

- Không có hoạt động đối chất giữa bị cáo Nông Văn T với Phùng Thế H về việc có hay không việc bị cáo Nông Văn T bán ma túy cho Phùng Thế H vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2019 tại nhà hoang.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy chứng cứ và tài liệu để chứng minh hành vi của bị cáo Nông Văn T đã bán ma túy cho Phùng Thế H vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2019 tại nhà hoang là chưa vững chắc, mà chỉ đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 23/CTr-VKS ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' theo điểm b, c khoản 2 Điều 251

Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa đủ căn cứ và chưa phản ảnh đúng với hành vi phạm tội của bị cáo trong quá trình xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nông Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo đã xẻ đôi tép ma túy để bán cho các đối tượng nghiện nhằm thu hồi số tiền đã mua nguyên tép ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quản lý nhà nước về chất ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[3] Phần nói lời sau cùng: bị cáo khẳng định chỉ được bán ma túy cho S, ngoài ra không được bán ma túy cho ai khác, tại phiên tòa bị cáo mới biết người làm chứng tên là H, bị cáo không được bán ma túy cho người này, bị cáo bị oan và bị ép cung trong giai đoạn điều tra về việc phải khai nhận thêm đã bán ma túy cho 02 người đàn ông khác. Vì vậy kính mong Hội đồng xét xử xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng được bị cáo T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy được Hoàng Văn S dùng để sử dụng ma túy, đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 3.689.000đ (ba triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng) trong đó 3.589.000đ (ba triệu năm trăm tám mươi chín nghìn đồng) là do bị cáo lao động (bốc vác) làm thuê mà có, nên trả lại cho bị cáo, riêng 100.000đ có nguồn gốc từ việc bán ma túy cho Hoàng Văn S mà có, sẽ bị tịch thu để sung ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ khoản 1 Điều 251 và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.*

- Tuyên bố: bị cáo Nông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: bị cáo Nông Văn T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng (của bị cáo T) dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy (của Hoàng Văn S) dùng để sử dụng ma túy.

- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước: 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trong số 3.689.000đ (ba triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Nông Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn T: 3.589.000đ (ba triệu năm trăm tám mươi chín nghìn đồng), nhưng tạm giữ số tiền nêu trên để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*. Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện Phục Hòa;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp